

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU NHÀ Ở NGƯỜI CÓ CÔNG 2021-2025*(Kèm theo Công văn số**/UBND-VX ngày**/3/2022 của UBND huyện Tháp Mười)*

STT	Đối tượng người có công và thân nhân Liệt sĩ	Số hộ cần hỗ trợ cải thiện nhà ở (theo quy định tại Khoản 1 Điều 99 và Khoản 1 Điều 102 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP)		
		Tổng số (hộ)	Gồm	
			Xây mới (hộ)	Sửa chữa, cải tạo (hộ)
I.	Đối tượng hỗ trợ theo thứ tự ưu tiên <i>(theo quy định tại điểm d Khoản 6 Điều 100 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP, gồm:</i>	232	46	186
1	Hộ gia đình người có công, thân nhân Liệt sĩ mà nhà ở có nguy cơ sập đổ, không an toàn khi sử dụng	2	1	1
2	Hộ gia đình mà người có công, thân nhân Liệt sĩ cao tuổi	41	7	34
3	Hộ gia đình người có công, thân nhân Liệt sĩ là dân tộc thiểu số	0	0	0
4	Hộ gia đình người có công, thân nhân Liệt sĩ có hoàn cảnh khó khăn	189	38	151
5	Hộ gia đình người có công, thân nhân Liệt sĩ thuộc vùng thường xuyên xảy ra thiên tai	0	0	0
II	Đối tượng người có công, thân nhân Liệt sĩ khác	12	4	8
TỔNG SỐ		244	50	194

